

Bản án số: **40/2023/HS-PT**
Ngày: 01-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Mạnh Dũng

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Mai Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Mai Văn T**, sinh ngày 12/10/1968; nơi cư trú: thôn Xuân Quê, xã Quế Long, huyện S, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Diệu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân (đã chết); có vợ là Lê Thị Kim Hà, sinh năm 1973 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/01/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 92G1-217.24 nhưng không có giấy phép lái xe, đi từ nhà tại xã Quế Long đến thành phố Đà Nẵng để đi làm. Đến trưa, bị cáo có dùng cơm và uống bia. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 92G1-217.24 từ thành phố Đà Nẵng về xã Quế Long, khi đến km09+830 đường ĐT611 thuộc thôn An Phú, xã Quế Mỹ, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 40 - 50km/giờ đi ở phần đường bên phải hướng Hương An - Đông Phú thì bất ngờ có vật thể lạ bay vào mắt. Theo phản xạ, bị cáo dùng tay trái dụi mắt, không quan sát phía trước, tiếp tục điều khiển xe bằng tay phải, đồng thời điều khiển xe mô tô chạy từ phần đường bên phải sang phần đường trái hướng thị trấn Hương An - thị trấn Đông Phú thì va chạm với xe mô tô biển số 59N1-287.27 do ông

Phan Văn Nghĩa điều khiển chạy ở phần đường bên phải theo hướng ngược lại. Hậu quả, ông Nghĩa chết tại hiện trường, bị cáo bị thương được người dân đưa đi cấp cứu, hai xe mô tô hư hỏng.

Tại bản Kết luận số 15.23/KL-KTHS(PY) ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: ông Phan Văn Nghĩa, sinh năm 1976 chết là do choáng chấn thương, choáng mất máu, trụ hô hấp cấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, gãy xương cẳng tay trái).

Tại bản kết luận số 118/GĐTT.23 ngày 10/3/2023 của T tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: tỷ lệ thương tích của Mai Văn T là 55%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S kết luận:

- Phần hư hỏng xe mô tô biển số 59N1-287.27, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đen, đỏ, bạc có giá trị 1.221.000 đồng.

- Phần hư hỏng xe mô tô biển số 92G1-217.24 nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, vàng có giá trị 1.770.000 đồng.

Ngày 16/01/2023, Công an huyện S tiến hành đo nồng độ cồn của bị cáo tại T tâm Y tế huyện S, kết quả: nồng độ cồn trong hơi thở là 0,266 mg/L (0.266 miligam trên 01 lít khí thở); tại kết quả xét nghiệm ngày 16/01/2023 của Bệnh viện Bình An: định lượng Ethanol (cồn) máu của ông Phan Văn Nghĩa là 30mmol/l.

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện S, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mai Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 22/8/2023, bị cáo Mai Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo hiện đang bị di chứng của vụ tai nạn để lại (với thương tích là 55%), bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền còn lại là 36.245.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét mức án mà Tòa án cấp

sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp và không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo Mai Văn T không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mai Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, kết quả giám định pháp y về nguyên nhân chết người, các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2023, tại km 09+830 đường ĐT611 thuộc thôn An Phú, xã Quế Mỹ, huyện S, bị cáo Mai Văn T điều khiển xe mô tô biển số 92G1-217.24 có dung tích là 110 cm³ nhưng không có giấy phép lái theo quy định và trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi không đúng phần đường gây tai nạn với ông Phan Văn Nghĩa điều khiển xe mô tô biển số 59N1-287.27 đi phần đường bên phải theo hướng ngược lại; hậu quả: ông Nghĩa chết tại hiện trường. Do đó, Bản án bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Mai Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Mai Văn T, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử phạt bị cáo Mai Văn T 15 tháng tù, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo hiện đang bị di chứng của vụ tai nạn để lại (với thương tích 55%), bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền còn lại là 36.245.000 đồng (bồi thường toàn bộ theo bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HSST, ngày 09/8/2023 của TAND huyện S). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt hình phạt tù, nhưng không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Mai Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mai Văn T **01** (Một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Mai Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 01/02/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tăng T, Nguyễn Như Tiền không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đặng Quang Hùng cung cấp chứng cứ mới là có bà ngoại (bà Hồ Thị Ngân) có công cách mạng; nộp phạt 20.000.000 đồng, nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn Minh Hoàng cung cấp đơn xin cứu xét, có cha (ông Ngô Phận) là người có thành tích được tặng bằng khen, bị ốm đau, vợ thường ốm đau, bản thân là lao động chính. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ngô Đức Thắng, Trần Văn Bình không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thị Minh Phượng cung cấp chứng cứ mới là đã nộp phạt 10.000.000 đồng, nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Vương, Nguyễn Viết Hiếu, Nguyễn Văn Phúc đều cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo Trần Văn Vương cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo Nguyễn Văn Phúc cung cấp chứng cứ bị cáo được UBND thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021, chú ruột là liệt sĩ. Bị cáo Nguyễn Viết Hiếu đã nộp số tiền 14.200.000 đồng (10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng tiền án phí sơ

thẩm), mẹ bị bệnh nặng, Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn, mẹ bị bệnh nặng. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Toà sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.